

## Bài 5 BỮA CƠM GIA ĐÌNH

### I MỤC TIÊU

Giúp HS:

1. Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một VB tự sự ngắn và đơn giản, kể lại một trải nghiệm từ ngôi thứ ba, có yếu tố thông tin, có lời thoại; đọc đúng vần oong và tiếng, từ ngữ có vần này; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.
2. Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc; hoàn thiện câu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện; nghe viết một đoạn ngắn.
3. Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.
4. Phát triển phẩm chất và năng lực chung: yêu thương, gắn bó với gia đình, người thân; khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc của bản thân; khả năng làm việc nhóm.

### II CHUẨN BỊ

#### 1. Kiến thức ngữ văn

- GV nắm được đặc điểm của VB tự sự, kể lại một trải nghiệm từ ngôi thứ ba, có yếu tố thông tin, có lời thoại; nội dung của VB *Bữa cơm gia đình*; cách thể hiện đặc điểm nhân vật và quan hệ giữa các nhân vật trong câu chuyện.

- GV nắm được đặc điểm phát âm, cấu tạo văn *oong*; nắm được nghĩa của các từ ngữ khó trong VB (*liên hoan, quây quần*) và cách giải thích nghĩa của những từ ngữ này.

## 2. Kiến thức đời sống

GV nắm được ngày 4/5/2001, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 72/2001/QĐ-TTg về Ngày Gia đình Việt Nam (ngày 28 tháng 6 hàng năm). *Ngày Gia đình Việt Nam* là một sự kiện văn hóa nhằm tôn vinh những giá trị văn hóa truyền thống của gia đình Việt Nam, là dịp để các gia đình giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm xây dựng gia đình văn hóa, hướng tới sự phát triển bền vững của gia đình trong thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

## 3. Phương tiện dạy học

Tranh minh họa có trong SHS được phóng to hoặc máy tính có phần mềm phù hợp, máy chiếu, màn hình, bảng thông minh.

### III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

#### TIẾT 1

##### 1. Ôn và khởi động

- Ôn: HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó.
- Khởi động:
  - + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời và nói về những gì quan sát được trong tranh.
  - + Một số (2 – 3) HS trả lời câu hỏi. Các HS khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác.
  - + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời, sau đó dẫn vào bài đọc *Bữa cơm gia đình*.

##### 2. Đọc

- GV đọc mẫu toàn VB.
- Giáo viên hướng dẫn HS luyện phát âm từ ngữ có vấn mới
  - + HS làm việc nhóm đôi để tìm từ ngữ chứa vấn mới trong VB (*xoong*).
  - + GV đưa từ *xoong* lên bảng và hướng dẫn HS đọc. GV đọc mẫu văn *oong* và từ *xoong*, HS đọc theo đồng thanh.
- Một số (2 – 3) HS đánh vần, đọc trơn, sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần.
- HS đọc câu
  - + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 1. GV hướng dẫn HS luyện phát âm một số từ ngữ tuy không chứa vấn mới nhưng có thể khó đối với HS: *liên hoan, quây quần, tuyệt*.
  - + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 2. GV hướng dẫn HS đọc những câu dài. (VD: Ông bà trông em bé/ để mẹ nấu ăn; Chi thích/ ngày nào cũng là/ Ngày Gia đình Việt Nam.)

- HS đọc đoạn
  - + GV chia VB thành các đoạn (đoạn 1: từ đầu đến *nha minh liên hoan con*, đoạn 2: phần còn lại).
  - + Một số HS đọc nối tiếp từng đoạn, 2 lượt. GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ khó trong bài (*liên hoan*: cuộc vui chung có nhiều người tham gia nhân một dịp gì đó; *quây quần*: tụ tập lại trong một không khí thân mật, đầm ấm).
  - + HS đọc đoạn theo nhóm.
- HS và GV đọc toàn VB
  - + 1 – 2 HS đọc thành tiếng toàn VB.
  - + GV đọc lại toàn VB và chuyển tiếp sang phần trả lời câu hỏi.

## TIẾT 2

### 3. Trả lời câu hỏi

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài đọc và trả lời các câu hỏi (a. Ngày Gia đình Việt Nam là ngày nào? b. Vào ngày này, gia đình Chi làm gì? c. Theo em, vì sao Chi rất vui?).
  - HS làm việc nhóm (có thể đọc to từng câu hỏi), cùng nhau trao đổi về bức tranh minh họa và câu trả lời cho từng câu hỏi.
  - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình. Các nhóm khác nhận xét, đánh giá. GV và HS thống nhất câu trả lời. (a. Ngày Gia đình Việt Nam là ngày 28 tháng 6; b. Vào ngày này, gia đình Chi liên hoan; c. Câu trả lời mở, VD: *Bữa cơm thật tuyệt, cả nhà quây quần bên nhau.*)
- Lưu ý: GV có thể chủ động chia nhỏ câu hỏi hoặc bổ sung câu hỏi để dẫn dắt HS (nếu cần).

### 4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi b ở mục 3

- GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi b (có thể trình chiếu lên bảng một lúc để HS quan sát) và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở (*Vào ngày này, gia đình Chi liên hoan*).
- GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu câu và tên riêng của Chi; đặt dấu chấm, dấu phẩy đúng vị trí.
- GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.

## TIẾT 3

### 5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở

- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu.
- GV yêu cầu đại diện một số nhóm trình bày kết quả, các bạn nhận xét đánh giá. GV và HS thống nhất câu hoàn chỉnh. (*Buổi tối, gia đình em thường quây quần bên nhau.*)

- GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở.
- GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.

#### **6. Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh**

- GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan sát tranh.
- Yêu cầu HS làm việc nhóm, quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh, có dùng các từ ngữ đã gợi ý.
- GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh.
- HS và GV nhận xét.

#### **TIẾT 4**

#### **7. Nghe viết**

- GV đọc to cả hai câu. (*Ngày nghỉ lễ, gia đình Chi quây quần bên nhau. Chi thích ngày nào cũng vậy.*)
- GV lưu ý HS một số vấn đề chính tả trong đoạn viết.
  - + Viết lùi đầu dòng. Viết hoa chữ cái đầu câu và tên riêng của Chi, kết thúc câu có dấu chấm.
  - + Chữ dễ viết sai chính tả: *quây quần, ngày*.
- GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách.
- Đọc và viết chính tả:
  - + GV đọc từng câu cho HS viết. Mỗi câu cần đọc theo từng cụm từ (*Ngày nghỉ lễ/ gia đình Chi/ quây quần bên nhau./ Chi thích/ ngày nào cũng vậy*). Mỗi cụm từ đọc 2 – 3 lần. GV cần đọc rõ ràng, chậm rãi, phù hợp với tốc độ viết của HS.
  - + Sau khi HS viết chính tả, GV đọc lại một lần cả hai câu và yêu cầu HS rà soát lỗi.
  - + HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi.
  - + GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.

#### **8. Chọn chữ phù hợp thay bông hoa**

- GV có thể sử dụng máy chiếu hoặc bảng phụ để hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu.
- GV nêu nhiệm vụ. HS làm việc nhóm đôi để tìm những chữ phù hợp.
- Một số (2 – 3) HS lên trình bày kết quả trước lớp (có thể điền vào chỗ trống của từ ngữ được ghi trên bảng).
- Một số HS đọc to các từ ngữ. Sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần.

#### **9. Trò chơi Cây gia đình**

- Chuẩn bị cho trò chơi: Hai bảng phụ, mỗi bảng có vẽ một cây xanh. Treo trên cây là những quả chín. HS có nhiệm vụ gắn thẻ từ chỉ các thành viên trong gia đình vào những quả đó (không yêu cầu sắp xếp theo cấp bậc thân tộc). Một số thẻ từ: *ông nội,*

*bà nội, ông ngoại, bà ngoại, bố, mẹ, anh, chị, em trai, em gái, tôi* và một số thẻ từ gây nhiễu: *bạn, chúng tôi, họ, bác sĩ, họa sĩ, ca sĩ, giáo viên, đầu bếp.*

- Cách chơi: GV gắn hai bảng phụ lên bảng lớp. Hai đội tham gia chơi. Mỗi đội có 10 người (theo thứ tự 1, 2, 3...). GV phát hộp thẻ từ cho mỗi đội. Khi nghe hiệu lệnh, HS số 1 của mỗi đội lên gắn thẻ từ vào bảng của đội mình. HS số 1 về chỗ. HS số 2 tiếp tục lên bảng gắn thẻ. Cứ thế cho đến hết. Đội chiến thắng là đội gắn thẻ từ nhanh, đúng và đẹp. Số HS còn lại chú ý quan sát kết quả của hai đội để nhận xét.

#### **10. Cùng cõi**

- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. GV tóm tắt lại những nội dung chính.
- HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào). GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.
- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.